

# **HỌC TẬP, LÀM THEO PHONG CÁCH ĐIỂN ĐẠT HỒ CHÍ MINH CỦA GIẢNG VIÊN Ở CÁC NHÀ TRƯỜNG QUÂN SỰ HIỆN NAY**

LÊ THẾ PHONG\*

*Ngày nhận bài: 17/08/2017; ngày sửa chữa: 21/08/2017; ngày duyệt đăng: 31/08/2017.*

**Abstract:** *Learning and following former president Ho Chi Minh's moral example is a great significant movement of the whole Party, the whole army and the whole Vietnamese people with various contents and forms. In this article, author points out expression style of Ho Chi Minh which contains ability of persuading, inspiring and penetrating deeply into the heart of the readers and the listeners. Also, the article focuses on learning and following the expression style of former president Ho Chi Minh of lecturers at military schools in current period.*

**Keywords:** *Style, expression, lecturers, Ho Chi Minh.*

1. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là chủ trương lớn của Đảng ta, là hoạt động có ý nghĩa chính trị sâu sắc, nhằm khơi dậy, hình thành và phát triển các giá trị đạo đức; xây dựng con người Việt Nam có nhân cách cao đẹp, bản lĩnh chính trị vững vàng, lối sống văn hóa; xây dựng các mối quan hệ xã hội lành mạnh, tiến bộ, văn minh. Sinh thời, “*Chủ tịch Hồ Chí Minh có rất nhiều bài nói, bài viết thể hiện phong cách diễn đạt rất chân thực, trong sáng, ngắn gọn, súc tích, thiết thực, gần gũi, dễ hiểu, dễ nhớ và dễ làm*” [1; tr 116-118]. Học tập và làm theo phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh sẽ giúp chúng ta, nhất là những giảng viên (GV) ở các nhà trường quân sự hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

Phong cách Hồ Chí Minh phản ánh những giá trị cốt lõi trong tư tưởng, đạo đức của Người và được thể hiện sinh động, tự nhiên, độc đáo, có sức thu hút, cảm hóa thông qua các hoạt động, ứng xử hàng ngày, thể hiện một nhân cách lớn, trí tuệ lỗi lạc, đạo đức trong sáng, nhân văn. Phong cách Hồ Chí Minh là tấm gương để mọi người học tập, làm theo. Không chỉ người Việt Nam, từ nông dân đến trí thức, từ già đến trẻ, từ miền xuôi đến miền ngược, từ người tu hành đến các chính khách, thương gia đều tìm thấy ở Hồ Chí Minh phong cách của chính mình, mà cả người nước ngoài ở phương Đông hay phương Tây đều cảm thấy gần gũi với phong cách Hồ Chí Minh. Phong cách Hồ Chí Minh là một hệ thống, chỉnh thể, gắn bó chặt chẽ với nhau, phát triển theo logic, đi từ suy nghĩ (phong cách tư duy) đến nói, viết (phong cách diễn đạt) và biểu hiện qua phong cách làm việc, ứng xử, sinh hoạt hàng ngày.

2. Trong cuộc đời hoạt động của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chú trọng phong cách diễn đạt, coi đó là công cụ đắc lực, không thể thiếu để tuyên truyền, giác ngộ ý thức cách mạng, củng cố niềm tin, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh là “*tổng hợp những phương pháp, thủ pháp, biện pháp, cách thức riêng, tiêu biểu, ổn định của*

*Người được diễn đạt (thông qua ngôn ngữ nói và ngôn ngữ viết) để chuyển tải tới đối tượng xác định nhằm hướng vào độc lập dân tộc, mang lại hạnh phúc cho nhân dân*” [2; tr 30], được thể hiện rõ qua các bài nói, bài viết trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của Người. Đặc trưng nổi bật trong phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh là tinh phù hợp một cách tự nhiên, nhuần nhuyễn. Cách diễn đạt trong ngôn ngữ nói, ngôn ngữ viết của Người rất mộc mạc, ngắn gọn, trong sáng, giản dị, khúc chiết và dễ hiểu, phù hợp với trình độ nhận thức, sự hiểu biết và cách suy nghĩ của từng đối tượng. Nhờ đó, những bài nói chuyện, bài viết của Người đã được mọi người cảm thụ sâu sắc và có sức thuyết phục mạnh mẽ. Trong cách nói và viết của Hồ Chí Minh: “*có sự kết hợp hài hòa giữa cái dân gian và cái bác học, cái cổ điển và cái hiện đại, giữa phong cách phương Đông và phong cách phương Tây, từ đó tạo thành sức cuốn hút mạnh mẽ đối với người nghe, người đọc*” [3; tr 168-169]. Trên cơ sở nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò, tầm quan trọng của giáo dục, Đảng ta khẳng định: “*Giáo dục là quốc sách hàng đầu*” [4; tr 114]. Nhiệm vụ giáo dục là rất quan trọng và vẻ vang. Không có nền giáo dục tiên tiến, đất nước ta, dân tộc ta không thể sánh vai với các quốc gia, dân tộc tiên tiến trên thế giới. Các nhà trường quân sự là một bộ phận quan trọng của hệ thống giáo dục quốc dân, thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo mục tiêu, yêu cầu của đất nước, quân đội. GV là những người trực tiếp giảng dạy, đồng thời tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH). Hai nhiệm vụ đó có mối quan hệ mật thiết, hỗ trợ và bổ sung cho nhau. Vì vậy, giảng dạy và NCKH là hai nhiệm vụ rất quan trọng của mỗi GV. Hơn nữa, hai hoạt động này thường xuyên, trực tiếp phải sử dụng đến ngôn ngữ và có cách thức diễn đạt riêng để đạt được mục tiêu. Hoạt động giảng dạy và NCKH chỉ đạt hiệu quả khi kĩ năng lựa chọn, sử dụng ngôn ngữ và cách thức diễn đạt của GV bảo đảm tính khoa học,

\* Học viện Chính trị

chặt chẽ, logic và sáng tạo. Kỹ năng diễn đạt là một trong những yếu tố cấu thành năng lực sư phạm và nghiên cứu của GV, có vai trò quan trọng trong việc bảo đảm chất lượng, hiệu quả giảng dạy và NCKH. GV có kỹ năng diễn đạt tốt thì chất lượng, hiệu quả giảng dạy và NCKH được nâng lên. Ngược lại, kỹ năng diễn đạt hạn chế thì quá trình giảng dạy và NCKH sẽ gặp nhiều khó khăn, thậm chí sẽ không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Trong bối cảnh hiện nay, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa đang đặt ra những yêu cầu, đòi hỏi cao cho ngành GD-ĐT. Quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng về đổi mới căn bản và toàn diện GD-ĐT, tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 513 và Nghị quyết số 769 của Quân ủy Trung ương về xây dựng đội ngũ cán bộ quản đội giai đoạn 2013-2020, Chiến lược GD-ĐT trong quân đội giai đoạn 2011-2020, các nhà trường quân sự luôn quan tâm, chú trọng công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ GV đủ về số lượng và đạt chuẩn về chất lượng. Để cụ thể hóa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhất là về phong cách diễn đạt, đòi hỏi mỗi GV ở các nhà trường quân sự cần thực hiện tốt một số nội dung chủ yếu sau:

**3.1. Diễn đạt trong giảng dạy và NCKH phải bảo đảm tính chân thực, trong sáng, dễ hiểu.** Đây chính là nguyên tắc quan trọng nhất đối với GV. Do đó, mỗi bài giảng hay một sản phẩm khoa học có giá trị, đòi hỏi GV cần có sự đầu tư thời gian để thu thập, nghiên cứu hệ thống tài liệu, tập trung trí tuệ nhằm suy nghĩ, nghiên cứu về vấn đề nghiên cứu, thực hiện theo đúng lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: *“Muốn có tài liệu thì phải tìm, tức là: 1) Nghe: lắng nghe các cán bộ, chiến sĩ, đồng bào để lấy tài liệu mà viết; 2) Hỏi: hỏi những người đi xa về, hỏi nhân dân, hỏi bộ đội về những việc, tình hình ở các nơi; 3) Thấy: mình phải đi đến, xem xét mà thấy; 4) Xem: xem báo chí, sách vở, báo chí trong nước, báo chí nước ngoài; 5) Ghi: những gì đã nghe, đã thấy, đã hỏi, đọc được thì chép lấy để dùng mà viết”* [5; tr 206-207].

GV khi đứng trên bục giảng, đóng vai trò như một nhà tuyên truyền, nhà lí luận, nhà định hướng tư tưởng và hướng dẫn hành động: *“Chẳng những người phụ trách tuyên truyền, người viết báo, viết sách, người nghệ sĩ là người tuyên truyền, mà tất cả cán bộ, đảng viên, hệ những người có tiếp xúc với dân chúng đều là người tuyên truyền của Đảng”* [6; tr 341]. Vì vậy, cần thấm nhuần và thực hiện nghiêm túc nguyên tắc: *“Điều gì biết thì nói biết, không biết thì nói không biết. Không nên nói ẩu”* [7; tr 418]. Khi viết và nhất là trong NCKH: *“Viết giản dị thôi và phải đúng sự thật. Không được bịa ra”* [8; tr 673], điều gì *“Chưa điều tra, nghiên cứu, chưa biết rõ, chớ nói, chớ viết”* [6; tr 343]. Để giúp người học chiếm lĩnh tri thức, mỗi bài giảng cần tập trung làm sáng, rõ, sâu sắc từng nội dung, tránh những biểu hiện chung chung, dàn trải, lan man. Khi chuyển tải nội dung đến người học, người

nghe, GV cần lựa chọn ngôn ngữ sao cho trong sáng, dễ hiểu, tránh dùng chữ địa phương để gây hiểu nhầm, khó hiểu và hiểu sai vấn đề.

**3.2. Diễn đạt trong giảng dạy và NCKH phải bảo đảm cô đọng, súc tích với hàm lượng thông tin cao.**

Đề cập về cách viết, Hồ Chí Minh khẳng định: *“Cần tránh lối viết ‘rau muống’, nghĩa là lằng nhằng ‘trường giang đại hải’, khiến người xem như là ‘chất chất vào rừng xanh’”. Minh viết ra cốt là để giáo dục, cổ động; nếu người xem không nhớ, không hiểu được là viết không đúng, nhằm không đúng mục đích. Để người xem hiểu, nhớ, làm được, cần viết cho đúng trình độ của người xem, viết rõ ràng, gọn gàng, chớ dùng chữ nhiều”* [5; tr 207]. Do vậy, trong giảng dạy, GV cần diễn đạt sao cho ngắn gọn, cô đọng, súc tích với hàm lượng thông tin cao. Viết và nói cần ngắn gọn, súc tích nhưng lại không “cụt, cộc”, mà vẫn đủ lượng thông tin cần thiết.

Viết, nói ngắn gọn, cô đọng, súc tích theo Hồ Chí Minh nghĩa là về mặt nội dung phải ý nhiều lời ít, không có lời thừa, ý thừa, chữ thừa, mỗi câu, mỗi chữ có một ý nghĩa, mục đích cụ thể. Tuy nhiên, không nhất thiết cái gì cũng ngắn là tốt, mà mục đích của việc nói ngắn, viết ngắn là để tránh *“nói dài, viết rỗng”* [6; tr 340]. Hồ Chí Minh phản đối cách nói, viết đã rỗng mà lại dài, theo Người: *“Viết dài mà rỗng, thì không tốt. Viết ngắn mà rỗng, cũng không hay”* [6; tr 339].

Do vậy, trong ngôn ngữ nói và ngôn ngữ viết, GV cần lựa chọn từ ngữ sao cho phù hợp với nội dung diễn đạt và từng đối tượng. Trong giảng dạy cũng như NCKH, GV cần cân nhắc trong cách diễn đạt. Diễn đạt sao cho ngắn gọn, rõ nghĩa. Mỗi lời giảng hay câu văn cần có sự cân nhắc kỹ, sao cho viết ngắn, nói ngắn, nhưng lại dễ hiểu và hấp dẫn người đọc, người nghe. Tuy nhiên, trong giảng dạy, nói như thế nào để người học dễ nghe, dễ hiểu không phải là điều đơn giản, GV cần có sự trải nghiệm, rèn luyện trong thực tiễn.

**3.3. Diễn đạt trong giảng dạy và NCKH phải bảo đảm sinh động, gần gũi, phù hợp với đối tượng.**

Mục đích khi nói và viết của Hồ Chí Minh cốt làm cho lí luận trở nên gần gũi, dễ hiểu với tất cả mọi người. Với quan điểm cách mạng là sự nghiệp của hàng chục triệu người lao động, làm sao để họ hiểu được, dám vùng lên đấu tranh giải phóng,... theo Hồ Chí Minh, khi diễn đạt tư tưởng của mình cần phù hợp với từng đối tượng người nghe, người xem. Người hay phê bình những cán bộ, đảng viên dùng ngôn từ không sát đối tượng, nội dung không phù hợp. Hồ Chí Minh nói tiếng nói của nhân dân, học tiếng nói của nhân dân, Người hay dùng ca dao, tục ngữ khi diễn đạt ý tưởng để quần chúng dễ nghe, dễ hiểu và dễ làm theo.

Khi nói, viết, Hồ Chí Minh thường kết hợp với kể chuyện, đan xen những câu thơ, câu ca dao có vần điệu để cho bài nói, bài viết trở nên sinh động, gần gũi với lời cảm, lời nghĩ của quần chúng. Theo Người: *“có kinh nghiệm mà không có lí luận cũng như một mắt sáng, một mắt mờ”* [6; tr 274];

người đọc nhiều lí luận mà không biết đem thực hành, vận dụng chỉ là “cái hòm đựng sách”. Do đó, Người yêu cầu: “*Chúng ta muốn tuyên truyền quần chúng, phải học cách nói của quần chúng*” [6; tr 341]; “*phải viết cho đúng trình độ của người xem*” [5; tr 207] và “*mỗi tư tưởng, mỗi câu nói, mỗi chữ viết, phải tỏ rõ cái tư tưởng và lòng ước ao của quần chúng*” [6; tr 345].

Đối tượng hướng đến của GV ở các nhà trường quân sự chủ yếu là những học viên, đào tạo để trở thành cán bộ phục vụ quân đội lâu dài. Do đó, khi diễn giải những vấn đề lí luận chính trị, về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng đến người học cần rõ ràng, đúng bản chất của vấn đề, “*luôn dùng những lời lẽ, ví dụ giản đơn, thiết thực và dễ hiểu*” [6; tr 346], không rườm rà, kinh viện kiểu “*tám chương trích cú*”. Hơn nữa, sau khi tốt nghiệp ra trường, họ cũng là người tiếp tục sứ mệnh tuyên truyền, trang bị lí luận, tư tưởng của Đảng cho cán bộ, học viên, nhân viên, chiến sĩ ở các cơ quan, đơn vị trong toàn quân nên GV cần thực sự mô phạm về mọi mặt, nhất là về phong cách diễn đạt để người học có thể học tập và làm theo.

**3.4. Diễn đạt trong giảng dạy và NCKH phải bảo đảm tính linh hoạt, nhất quán và đa dạng.** Hồ Chí Minh có phong cách diễn đạt rất linh hoạt, nhất quán và đa dạng. Người cho rằng, tuyên truyền bằng ngôn ngữ nói hay ngôn ngữ viết thì mỗi câu, mỗi chữ đều có một ý nghĩa, mục đích nhất định. Theo Người, khi nói, viết ra cốt là “*Để giáo dục, giải thích, cổ động, phê bình và phục vụ quần chúng*” [5; tr 205]. Cán bộ tuyên truyền khi nói, viết “*nếu người xem mà không nhớ được, không hiểu được, là viết không đúng, nhằm không đúng mục đích*” [5; tr 207]. Trên cơ sở thống nhất về mục đích, phong cách diễn đạt, Hồ Chí Minh thể hiện rất linh hoạt nhưng nhất quán. Đó là sự sôi nổi, hào sảng trong tranh luận; “hừng hực” khí thế trong kêu gọi; ân cần trong giảng giải; sáng sủa trong thuyết phục; thiêng liêng, ấm áp trong lời thơ chúc Tết đầu năm,...

Trước yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện GD-ĐT, các nhà trường quân sự hiện nay đang đặt ra những yêu cầu đối với người dạy, đó là cần tích cực đổi mới về nội dung, phương pháp dạy học theo hướng lấy người học làm trung tâm. Do đó, ở tất cả các nội dung giảng dạy, để tăng tính thuyết phục, hấp dẫn, thu hút người học, GV cần lựa chọn phương pháp diễn đạt sao cho phù hợp với từng đối tượng. Đối với bài giảng, trên từng đơn vị kiến thức, trong quá trình diễn đạt cần tăng cường tính Đảng, tính chiến đấu, tính thực tiễn, tính định hướng, hướng dẫn hành động với những dẫn chứng minh họa cùng lập luận logic, chặt chẽ. Với hoạt động NCKH, ngôn ngữ sử dụng cần trong sáng, chứa đựng hàm lượng tri thức, thông tin cao, kết hợp với kết cấu logic, khoa học và số liệu chính xác.

**3.5. Diễn đạt trong giảng dạy và NCKH cần bảo đảm yếu tố bí mật quân sự.** Trong hoạt động cách mạng, công tác tuyên truyền cần chú trọng yếu tố bí mật, nhất là bí mật quân sự. Vì vậy, Hồ Chí Minh nhắc nhở: “*Trong lúc*

*viết, thì phải chú ý giữ bí mật*” [5; tr 208]. Không nắm vững nguyên tắc này, công tác tuyên truyền sẽ như “con dao hai lưỡi”, “*vạch áo cho người xem lưng*” [7; tr 476]. GV không chỉ là nhà giáo mà còn là người cán bộ, đảng viên, quân nhân cách mạng. Quán triệt tư tưởng của Người, trong ngôn ngữ viết và ngôn ngữ nói, GV cần nắm vững và chấp hành nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, pháp lệnh, quy định về bảo đảm bí mật quốc gia, bí mật quân sự, bí mật nhiệm vụ, trọng tâm là Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 14/2/2005 của Bộ Chính trị về “Bảo vệ bí mật của Đảng trong phát ngôn và sử dụng, bảo quản thông tin, tài liệu trong tình hình mới”; Pháp lệnh số 30/2000/PL-UBTVQH10 ngày 28/12/2000 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa X) về “Bảo vệ bí mật Nhà nước”; Chỉ thị số 13/2008/CT-TTg, ngày 11/4/2008 của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường bảo vệ bí mật Nhà nước trong tình hình mới”; Chỉ thị số 197-CT/ĐUQSTW, ngày 22/10/1998 của Thường vụ Đảng ủy Quân sự Trung ương (nay là Quân ủy Trung ương) về “Tăng cường công tác bảo vệ bí mật quân sự, bí mật quốc gia, chống điều tra thu thập tình báo, bảo vệ chính trị nội bộ Quân đội”; Quy định số 47-QĐ/TW, ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Những điều đảng viên không được làm”; Quy định số 181-QĐ/TW, ngày 30/3/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về “Xử lý kỉ luật đảng viên vi phạm”... Trên cơ sở những quy định cụ thể, trong ngôn ngữ nói và viết, GV cần nghiên cứu, lựa chọn, cân nhắc điều gì cần nói và viết, điều gì không được nói và viết, nói và viết ở phạm vi, đối tượng, góc độ như thế nào cho phù hợp và đúng quy định. Tuyệt đối không được phát ngôn tùy tiện, để lộ, lọt thông tin, bí mật quân sự, bí mật quốc gia.

\*\*\*

Góp phần thiết thực vào nâng cao chất lượng giảng dạy trong các nhà trường quân sự hiện nay, học tập và làm theo phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh là việc làm có ý nghĩa, giúp mỗi GV từng bước cải thiện, nâng cao trình độ diễn đạt, hoàn thiện kĩ năng giao tiếp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng nhà trường, quân đội trong tình hình mới. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Cục Tuyên huấn (2017). *Tài liệu nghiên cứu chuyên đề của sĩ quan năm 2017*. NXB Quân đội nhân dân.
- [2] Cục Tuyên huấn (2017). *Tài liệu học tập và làm theo phong cách Hồ Chí Minh*. NXB Quân đội nhân dân.
- [3] Đặng Xuân Kỳ (2013). *Phương pháp và phong cách Hồ Chí Minh*. NXB Chính trị - Hành chính.
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [5] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 8, 2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [6] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 5, 2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [7] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 6, 2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [8] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 15, 2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.